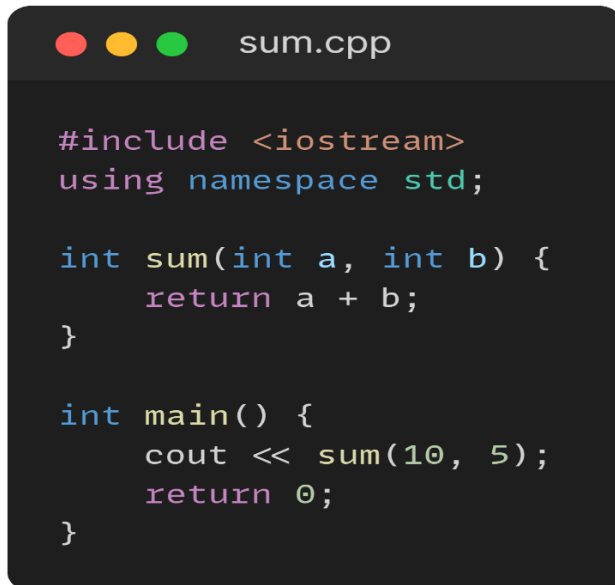


Bài 8: Hàm trong Ngôn Ngữ Lập Trình C++

- Hàm là một khối mã có thể được tái sử dụng và tự độc lập, thực hiện một tác vụ cụ thể nào đó. Trong C++, hàm giúp tổ chức chương trình thành các đơn vị nhỏ, dễ quản lý và tái sử dụng.
- Hàm có cú pháp như sau:
`<kiểu dữ liệu của hàm> <tên hàm>(<kiểu dữ liệu của tham số mà hàm nhận vào(nếu có)> <tên của tham số mà hàm nhận vào>){`
 <viết code cho hàm ở đây>
 return <giá trị trả về>; (nếu hàm có giá trị trả về)
}
- Để sử dụng được hàm thì chúng ta cần gọi nó ở trong hàm main của chương trình bằng cách:
 <tên hàm>(<tham số mà hàm nhận vào(nếu có)>); hoặc
 cout << <tên hàm>(<tham số mà hàm nhận vào>);
- Để dễ hiểu hơn về hàm thì ta có ví dụ sau:



```
#include <iostream>
using namespace std;

int sum(int a, int b) {
    return a + b;
}

int main() {
    cout << sum(10, 5);
    return 0;
}
```

- Đây là một chương trình đơn giản về tính tổng của hai số a và b, các bạn có thể tự viết code theo ý mình sau đó biên dịch và chạy thử.
- Hàm là một khái niệm quan trọng trong lập trình C++, giúp tổ chức và quản lý mã nguồn một cách hiệu quả. Việc sử dụng hàm làm tăng tính tái sử dụng và giảm sự phức tạp của chương trình. Tái sử dụng, tổ chức, hiệu quả là những ưu điểm của hàm trong khi lập trình.